

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **287 /2021/HSST**

Ngày: **21/12/2021**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc và ông Tạ Đức Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 280/2021/HSST ngày 25/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/2021/QĐXXST-HS ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Nguyễn Văn Cừ, tổ 1 phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1963; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Hải N, sinh năm 1989; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 303 ngày 8/5/2021 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 02 tiền án:

- Bản án HSST số 96 ngày 27/3/2012, TAND quận Hai Bà Trưng xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 23 tháng 16 ngày về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 17.140.000 đồng). Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 28/3/2012. Bị cáo đã được xóa án tích

- Bản án HSST số 119 ngày 27/5/2020, TAND quận Long Biên xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt trị giá 43.500.000 đồng). Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 17/9/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2021. Bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 27/4/2021, tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Bị hại:

1. Chị Trần Thị Quỳnh H, sinh năm 1981; HKTT: Nguyễn Sơn, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

2. Chị Đinh Thị Phương L, sinh năm 1988; HKTT: huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở: đường nước Phần Lan, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội.

3. Bà Võ Thị V, sinh năm 1963; HKTT: Số 1 ngách 20/28 phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(Chị H, chị L, bà V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963; HKTT: Số 38/5 Nguyễn Văn Cừ, tổ 1 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h00' ngày 27/4/2021, Công an phường Thượng Thanh tiếp nhận đơn trình báo của bà Võ Thị V (SN: 1963, HKTT: Số 1 ngách 20/28 phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội) về việc: Khoảng 10h20' ngày 27/4/2021, tại khu vực ngã ba đường Ngô Gia Tự - Trần Văn Trà, Long Biên, Hà Nội, bà V bị một đối tượng điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29K6-7737 cướp giật 01 sợi dây chuyền có mặt dây chuyền màu vàng và bà V truy đuổi đến khu vực phố Thanh Am, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội thì bị mất dấu.

Tổ công tác Công an phường Thượng Thanh tiến hành rà soát hiện trường xác định đối tượng nghi vấn là Nguyễn Minh T đang đi bộ đến vị trí đỗ xe mô tô Honda Wave, BKS: 29K6-7737. Phát hiện tổ công tác T biết việc cướp giật tài sản của mình đã bị phát giác nên đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, Công an phường Thượng Thanh đã tiến hành lập biên bản sự việc và đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có mặt dây chuyền màu vàng (là dây chuyền T cướp giật được của bà Võ Thị V);

- 01 túi xách màu đen bên trong có: 01 chứng minh thư nhân dân số 012065842, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 056377, 01 giấy phép lái xe số E873993; 01 thẻ ngân hàng Techcombank (các giấy tờ trên đều mang tên Trần Thị Quỳnh H);

- 01 ví màu đen bên trong có số tiền 1.250.000 đồng, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Minh T;

- 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29K6 - 7737;
- 01 balo màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần bò tối màu và 01 áo khoác tối màu (T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật dây chuyền của bà V).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ từ ngày 25/4/2021 đến ngày 27/4/2021, Nguyễn Minh T đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn quận Long Biên, Hà Nội, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15h00' ngày 25/4/2021, T điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29K6 - 7737 đi trên đường Vũ Đức Thận, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội mục đích tìm người có tài sản sơ hở sẽ cướp giật tài sản. Khi T đến gần khu vực ngõ 85 Vũ Đức Thận phát hiện chị Trần Thị Quỳnh H (SN: 1981, HKTT: Số 11 ngõ 109/79 Nguyễn Sơn, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội) điều khiển xe máy Honda Vision, BKS: 29K1 - 837.86 đi cùng chiều, trên vai phải có đeo 01 chiếc túi xách màu đen nhãn hiệu Coach nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc túi xách trên. T tăng ga áp sát bên phải xe máy của chị H, dùng tay trái giật chiếc túi xách trên làm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8Plus 64GB màu Gold trong chiếc túi xách bị rơi văng ra ngoài. Chị H đã nhặt lại được điện thoại và đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T kiểm tra túi xách màu đen nhãn hiệu Coach chiếm đoạt được của chị H bên trong có: Số tiền 600.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân số 012065842, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 056377, 01 giấy phép lái xe số E873993; 01 thẻ ngân hàng Techcombank (các giấy tờ trên mang tên Trần Thị Quỳnh H). T lấy toàn bộ giấy tờ của chị H cất vào túi xách màu đen T nhặt được trước đó, số tiền 600.000 đồng T cất vào ví và đã giao nộp cho cơ quan công an khi đầu thú. Đối với túi xách T cướp giật được của chị H, T vứt bỏ vào khu vực bãi rác gần trường THPT Nguyễn Gia Thiều, ngõ 298 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội (cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được).

Tại Kết luận định giá tài sản số 182 ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64Gb màu Gold trị giá 4.500.000 đồng
- 01 túi xách tay nhãn hiệu Coach, KT khoảng 20x20cm trị giá 405.000 đồng

Tổng giá trị tài sản là 4.905.000 đồng (Bốn triệu chín trăm linh năm nghìn đồng).

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 012065842, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 056377, 01 giấy phép lái xe số E873993; 01 thẻ ngân hàng Techcombank (các giấy tờ trên đều mang tên Trần Thị Quỳnh H) và số tiền

600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh T, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thị Quỳnh H. Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản trên cho chị H.

Vụ thứ hai: Khoảng 12h30' ngày 26/4/2021, T điều khiển xe máy Honda wave, BKS: 29K6 - 7737 đi trên đường Ngô Gia Tự theo hướng từ Cầu Chui đến Cầu Đuống mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi T đến gần ngã ba Ngô Gia Tự - Trần Văn Trà thuộc phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội thì phát hiện chị Đinh Thị Phương L (SN: 1988, HKTT: Hạ Hòa, Phú Thọ) điều khiển xe máy Honda Lead, BKS: 22B1 - 152.52 đi cùng chiều, trên cổ chị L đeo 01 dây chuyền kim loại màu vàng, mặt dây chuyền có gắn đá kim cương nhân tạo nên T nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền này. Khi đến trước số nhà 366 Ngô Gia Tự, T tăng ga áp sát bên phải chị L, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên rồi phóng xe bỏ chạy. Trong quá trình bỏ chạy, T đã làm rơi sợi dây chuyền trên. Chị L đã đến cơ quan công an trình báo vụ việc.

Quá trình điều tra, chị Đinh Thị Phương L giao nộp cho cơ quan điều tra 01 hóa đơn chị L mua sợi dây chuyền kim loại màu vàng trên tại cửa hàng vàng bạc Mai Trang, địa chỉ: 47/108 Nghi Tàm, Tây Hồ, Hà Nội. Chị Đỗ Thị V (SN: 1995, HKTT: Tổ 16 phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội) nhân viên cửa hàng vàng bạc Mai Trang là người bán sợi dây chuyền vàng, mặt dây chuyền có gắn đá kim cương nhân tạo cho chị L, cung cấp:

- Dây chuyền không có mặt đá có trọng lượng vàng là 1,67 chỉ, vàng có tuổi là 41,7% loại vàng 10K.

- Mặt đá có vàng bao quanh có trọng lượng vàng là 0,89 chỉ, vàng có tuổi là 41,7% loại vàng 10K, đá được gắn là kim cương nhân tạo Moisanite hình ô van màu xanh có kích thước 7mm tương ứng 1,2 cara.

Tại Kết luận định giá tài sản số 204 ngày 04/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng tuổi vàng 10K (tỷ lệ vàng 41,7%) có trọng lượng 1,67 chỉ trị giá 3.354.400 đồng

- 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng gắn đá màu xanh lá cây (phần vàng bao quanh có trọng lượng 0,89 chỉ tuổi vàng 10K (tỷ lệ vàng 41,7%), mặt đá là kim cương nhân tạo Moisanite hình ovan màu xanh có kích thước 7mm tương ứng 1,2 cara trị giá 9.787.700 đồng

Tổng giá trị tài sản là 13.142.100 đồng (Mười ba triệu một trăm bốn mươi hai nghìn một trăm đồng).

Đối với 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, mặt dây chuyền có gắn đá kim cương nhân tạo là tài sản của chị Đinh Thị Phương L bị Nguyễn Minh T chiếm đoạt, đến nay cơ quan điều tra không thu hồi được.

Vụ thứ ba: Khoảng 10h15' ngày 27/04/2021, T điều khiển xe mô tô Honda Wave, BKS: 29K6 - 7737 trên đường Ngô Gia Tự, Long Biên, Hà Nội mục đích phát hiện ai sơ hở sẽ cướp giật tài sản. Khi T đi đến khu vực ngang cột đèn QTK L1/7 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện bà Võ Thị V đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều trên đường có đeo 01 sợi dây chuyền màu vàng trên cổ nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền. T điều khiển xe mô tô đi sát bên phải của bà V, dùng tay trái giật sợi dây chuyền trên của bà V và tăng ga bỏ chạy. Bà V có hô hoán mọi người xung quanh cùng đuổi theo. T bỏ chạy đến khu vực bờ mương thuộc phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội thì để lại xe mô tô tại khu vực mương nước và đi bộ vào ngõ nhỏ trong phố Thanh Am. Tại đây, T lấy 01 bộ quần áo trong balo đang đeo trên người để thay quần áo, cất giấu balo cùng sợi dây chuyền vừa cướp giật được trong ngõ và quay ra lấy xe máy. Lúc này, T phát hiện lực lượng công an phường Thượng Thanh đến kiểm tra phương tiện. Biết hành vi cướp giật tài sản của mình đã bị phát giác nên T đã xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ vị trí cất giấu tài sản đã cướp giật được và giao nộp cho cơ quan công an.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với sợi dây chuyền và lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng trên tại Viện ngọc học và trang sức DOJI, xác định:

- Mặt dây kim loại màu vàng có hàm lượng 75,04% vàng, 11,41% bạc, 12,02 đồng và 1,51% kẽm;
- Sợi dây chuyền kim loại màu vàng có hàm lượng 68,68% vàng, 16,59% bạc, 14,4% đồng và 0,32% kẽm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 100 ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng trị giá 9.399.352 đồng;
- 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng gắn đá trị giá 2.566.340 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 11.965.692 đồng (Mười một triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi hai đồng).

Đối với 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, có mặt dây chuyền màu vàng thu giữ của Nguyễn Minh T, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Võ Thị V bị T cướp giật. Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản trên cho bà V.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tình tiết nêu nội dung trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu điều tra thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 280/CT-VKS-LB ngày 23/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Minh T về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xác định: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ; Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án tù 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù ; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định. Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho trả lại 01 ví màu đen bên trong có số tiền 650.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại số tiền trên để đảm bảo thi hành án ; Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Minh T cho bị cáo và trả lại 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29K6 – 7737 cho ông Nguyễn Văn T; Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách màu đen, 01 balo màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần bò tối màu và 01 áo khoác tối màu (T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật dây chuyền của bà Vinh). Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chi L số tiền 13.142.100 đồng là giá trị của sợi dây chuyền bị T chiếm đoạt.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản; lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 15h00' ngày 25/4/2021, tại khu vực gần ngõ 85 đường Vũ Đức Thận, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng xe máy cướp giật 01 túi xách tay nhãn hiệu Coach, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64Gb màu Gold, số tiền 600.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Trần Thị Quỳnh H, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.505.000 đồng.

- Khoảng 12h30' ngày 26/4/2021, tại khu vực ngã ba Ngô Gia Tự - Trần Văn Trà thuộc phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng xe máy cướp giật 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, mặt dây chuyền kim loại màu vàng gắn đá kim cương nhân tạo Moisanite của chị Đinh Thị Phương L, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 13.142.100 đồng.

- Khoảng 10h15' ngày 27/04/2021, tại khu vực ngang cột đèn QTK L1/7 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Minh T có hành vi sử dụng xe máy cướp giật 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, mặt dây chuyền kim loại màu vàng của bà Võ Thị V, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.965.692 đồng.

Tổng giá trị tài sản 03 lần bị cáo chiếm đoạt là 30.612.792 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm mười hai nghìn bảy trăm chín mươi hai đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đã sử dụng xe máy tiếp cận nhanh chóng giật lấy tài sản của các bị hại một cách công khai rồi tìm cách tẩu thoát nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án nên có nhân thân xấu;

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã thực hiện 03 vụ cướp giật tài sản vào các ngày 25, 26, 27/04/2021 nên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại 01 ví màu đen bên trong có số tiền 650.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cho tạm giữ lại số tiền trên để đảm bảo thi hành án

- Trả lại 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Minh T cho bị cáo;

- Trả lại 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29K6 – 7737 cho ông Nguyễn Văn Tâm do đây là tài sản hợp pháp của ông T và ông T cho bị cáo mượn để đi làm, việc bị cáo T sử dụng xe đi cướp giật tài sản ông Tâm không biết;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách màu đen, 01 balo màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần bò tối màu và 01 áo khoác tối màu

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi nhận lại tài sản, chị Trần Thị Quỳnh H và bà Võ Thị V không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Chị Đinh Thị Phương L yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường dân sự số tiền làm tròn 13.142.000 đồng là giá trị của sợi dây chuyền bị T chiếm đoạt, đến nay T chưa bồi thường. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị L số tiền 13.142.000 đồng.

Đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 260 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 6 (Sáu) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/4/2021.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Minh T, 01 ví màu đen bên trong có số tiền 650.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại số tiền 650.000 đồng để đảm bảo thi hành án

- Trả lại 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29K6 – 7737 cho ông Nguyễn Văn Tâm;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi xách màu đen, 01 balo màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần bò tối màu và 01 áo khoác tối màu.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/11/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội).

3. Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 30 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 468, Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải bồi thường cho chị L số tiền 13.142.000 đồng (Mười ba triệu một trăm bốn hai nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6.7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 657.000 đồng (Sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đặng Văn Ngọc